

Số: / BVHTTDL-PC

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam (sau đây gọi là dự thảo Nghị quyết). Kết quả rà soát như sau:

#### I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

##### 1. Mục đích, yêu cầu rà soát

###### 1.1. Mục đích

- Hệ thống hóa đầy đủ, toàn diện đường lối, chủ trương của Đảng về phát triển văn hóa Việt Nam, đặc biệt là các chính sách mới, đặc thù để đột phá theo chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam (Nghị quyết số 80-NQ/TW);

- Đánh giá thực trạng các quy định của pháp luật hiện hành về văn hóa, những quy định liên quan đến lĩnh vực văn hóa, thể thao nhằm phát hiện những hạn chế, bất cập để có phương án xử lý bảo đảm tính phù hợp, đồng bộ, thống nhất của quy định pháp luật trong lĩnh vực văn hóa.

###### 1.2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm chỉ đạo, chủ trương của Đảng về phát triển văn hóa Việt Nam tại Nghị quyết số 80-NQ/TW;

- Tập hợp đầy đủ các văn bản cần rà soát; tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quy định chi tiết trong việc rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

##### 2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

- Rà soát đường lối, chủ trương của Đảng Nghị quyết số 80-NQ/TW.

- Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan, người có thẩm quyền ở Trung ương ban hành còn hiệu lực đến thời điểm rà soát có quy định liên quan đến nội dung của dự thảo Nghị quyết, gồm: Luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, thông tư liên tịch

đang còn hiệu lực; các điều ước quốc tế liên quan đến lĩnh vực văn hóa mà Việt Nam đã ký kết/gia nhập.

- Nội dung rà soát được tiến hành đối với các vấn đề liên quan đến việc triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam.

## **II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

### **1. Chủ trương, đường lối của Đảng tại Nghị quyết số 80-NQ/TW có liên quan đến dự thảo Nghị quyết**

Đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến dự thảo Nghị quyết nhằm bảo đảm tính đồng bộ phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh hội nhập quốc tế, bảo đảm phát triển văn hóa thực sự trở thành nền tảng vững chắc và sức mạnh nội sinh của dân tộc. Đây là bước quan trọng để đề xuất các cơ chế, chính sách đột phá hướng đến mục tiêu xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hoá tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới.

Dự thảo Nghị quyết đã thể chế hóa toàn diện các chủ trương, đường lối của Đảng đổi mới căn bản, toàn diện tư duy về huy động mọi nguồn lực để phát triển văn hoá, trong đó nguồn lực nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, nguồn lực xã hội, khu vực tư nhân là động lực quan trọng. Ban hành các cơ chế, chính sách đột phá để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư cho văn hoá, thu hút, trọng dụng nhân tài tạo dựng không gian mới, xung lực mới cho phát triển văn hoá.

Qua rà soát cho thấy, về cơ bản, đường lối, chủ trương của Đảng đã được thể chế hóa đầy đủ hoặc một phần tại các điều khoản liên quan.

### **2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết**

Qua rà soát cho thấy, về cơ bản, các quy định của dự thảo Nghị quyết về cơ bản đã thống nhất với một số quy định của pháp luật hiện hành, tuy nhiên, vì đây là Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đột phá, thí điểm trong lĩnh vực văn hóa nên vẫn có những nội dung mới chưa được quy định tại các văn bản hiện hành hoặc khác với quy định của pháp luật hiện hành, cụ thể gồm:

#### *2.1 Về Ngày Văn hóa Việt Nam*

Đây là chính sách hoàn toàn mới của Đảng cần được Quốc hội quy định để có căn cứ pháp lý cho việc tổ chức triển khai thực hiện thuộc thẩm quyền của

Quốc hội về quy định chính sách cơ bản về văn hóa tại điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 5 Luật Tổ chức Quốc hội.

Ngày này chưa được quy định trong Bộ luật Lao động làm căn cứ để người lao động được nghỉ làm việc vào ngày này và được hưởng nguyên lương. Do vậy, trước mắt cần quy định vào dự thảo Nghị quyết để có căn cứ pháp lý đến khi hoàn thiện và quy định tại Bộ luật Lao động.

## ***2.2. Về thu hút nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa***

Việc điều chỉnh các dự án đầu tư công, dự án PPP, dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các dự án đầu tư trung hạn trong lĩnh vực văn hóa, thể thao trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cần tiến hành các bước triển khai theo quy định của pháp luật về quy hoạch, đầu tư công, đầu tư, hợp tác công tư, đất đai. Tuy nhiên, đối với những dự án cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ, việc thực hiện theo quy trình, thủ tục thông thường sẽ mất rất nhiều thời gian, kéo dài, nguồn vốn không tập trung dẫn đến lãng phí nguồn lực mà sản phẩm không đồng bộ, hiệu quả, cần cho những công trình này cơ chế đặc thù, đột phá về việc triển khai thực hiện và đồng thời cập nhật vào Quy hoạch tổng thể của trung ương và địa phương, bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt mà không cần chờ đến kỳ điều chỉnh tiếp theo. Đồng thời quy định trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm quỹ đất cho các thiết chế văn hóa, thể thao, các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa. Cho các thiết chế văn hóa, thể thao trọng điểm có quy mô quốc gia ngang tầm khu vực và quốc tế các cơ chế đặc thù về thủ tục như bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, khởi công xây dựng công trình đồng thời với thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư; hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.

## ***2.3. Về ưu đãi trong đầu tư, tài trợ, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa***

Đây không phải là chính sách hoàn toàn mới của Đảng cần được Quốc hội bổ sung và quy định để có căn cứ pháp lý cho việc tổ chức triển khai thực hiện thuộc thẩm quyền của Quốc hội về quy định chính sách cơ bản về văn hóa tại điểm c khoản 1, điểm c khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 5 Luật Tổ chức Quốc hội.

Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân đã quy định nhiều chính sách đột phá, ưu đãi cho phát triển kinh tế tư nhân, các doanh nghiệp nhỏ và vừa được hưởng nhiều ưu đãi, tuy nhiên một số cơ chế, chính sách chỉ dành cho các doanh nghiệp hoạt động tại các khu công nghiệp công nghệ cao hoặc chỉ dành cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo công nghệ cao. Để thúc đẩy sự phát triển đối với công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo cần được hưởng các ưu đãi tương tự, các doanh nghiệp hoạt động về công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo cần được hưởng các cơ chế, chính sách như doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo công nghệ cao, vì vậy cần thiết áp dụng các cơ chế đặc thù tại Nghị quyết 198/2025/QH15 cho đầu tư xây dựng, phát triển hoặc hoạt động tại các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa, đầu tư vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí; miễn, giảm thuế thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự

án đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa; thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa.

Luật Thuế giá trị gia tăng đang áp thuế suất 10% đối với các hàng hóa, dịch vụ của hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim, tuy nhiên trên thực tế việc áp dụng thuế suất này là không phù hợp với thực tế phát triển của ngành, nhất là thời điểm thực hiện chiến lược công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, cần có những chính sách đột phá để thu hút nguồn lực trong xã hội, cần thiết phải cho phép hàng hóa, dịch vụ của hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim được hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%.

Ngoài ra xuất phát từ tình hình thực tế đối với việc đưa các di vật, cổ vật, tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hóa của Việt Nam về nước không vì mục đích lợi nhuận để trưng bày theo quy định của Luật Di sản văn hóa hoặc tặng cho, chuyển giao cho Nhà nước nhưng chủ sở hữu phải thực hiện rất nhiều loại thuế, phí như thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, phí lưu kho, phí hải quan, như vậy không khuyến khích được cũng như tận dụng các nguồn lực trong xã hội của các tổ chức, cá nhân. Do vậy cần cho một chính sách đột phá miễn các loại thuế, phí đối với các trường hợp này.

Cũng để thu hút các nguồn lực cho phát triển văn hóa, thể thao, động viên, khuyến khích kịp thời các thành tích, các hoạt động phục vụ cộng đồng, bên cạnh những đãi ngộ, đầu tư của Nhà nước chưa nhiều, rất cần có những nguồn lực xã hội cùng chia sẻ với kinh phí từ ngân sách nhà nước. Cần thiết phải cho các doanh nghiệp một chính sách về khoản tài trợ cho hoạt động văn hóa, thể thao là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp.

#### ***2.4. Về khai thác vận hành, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao***

Luật Điện ảnh, Luật Thư viện, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Luật Thể dục thể thao, Luật Quản lý sử dụng tài sản công đã quy định đến việc khai thác, sử dụng và quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao và thu hút đầu tư cho văn hóa. Tuy nhiên, văn hóa, thể thao là lĩnh vực đặc thù, khó thu hút đầu tư tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao (các thiết chế văn hóa, thể thao) mặc dù đầu tư lớn nhưng thời gian qua chưa được Nhà nước quản trị tốt, chưa có sự tham gia nhiều giữa nhà nước - xã hội - doanh nghiệp - cộng đồng dẫn đến còn lãng phí, chưa hiệu quả. Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân đã có nhiều đột phá nhưng chưa đề cập đến công nghiệp văn hóa. Do đó, khó huy động được sự tham gia của các thành phần kinh tế dẫn đến các đơn vị chỉ hoạt động với các dự án nhỏ lẻ, không phù hợp với xu thế và đòi hỏi phát triển đất nước, không bắt kịp sự phát triển về công nghiệp văn hóa của khu vực và trên thế giới.

Cần thiết phải tạo một cơ chế đột phá thực hiện hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hóa, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hóa, thể thao: công trình

thể thao, sân vận động; nhà hát, rạp chiếu phim; trung tâm văn hóa, thể thao cấp tỉnh, cấp xã; bảo tàng; tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị di tích và di sản văn hóa; thí điểm cho doanh nghiệp thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác đối với một số tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao gồm: Bảo tàng; Nhà hát; Rạp chiếu phim; Thư viện; Trung tâm văn hóa thể thao cấp tỉnh, cấp xã; Triển lãm; Sân vận động; Cung thể thao; Nhà thi đấu. Từ đó phát huy tối đa hiệu quả khai thác, sử dụng các thiết chế văn hóa, thể thao này.

### ***2.5. Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa***

Luật Ngân sách, Luật Giá, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công điều chỉnh các nội dung quy định về việc sử dụng ngân sách nhà nước cho hoạt động sản xuất, xây dựng các công trình, tác phẩm văn hóa, nghệ thuật. Tuy nhiên sản phẩm văn hóa, nghệ thuật là sản phẩm đơn chiếc, gắn với sở hữu trí tuệ, do đó việc đặt hàng, đấu thầu còn gặp nhiều khó khăn. Nhiều năm qua, các cơ quan thuộc ngành văn hóa, thể thao đã có nhiều đề xuất để Nhà nước có chính sách phù hợp. Tuy nhiên do liên quan đến nhiều văn bản Luật nên cần có chính sách vượt trội để tháo gỡ các điểm nghẽn nêu trên.

Điều 29a Luật Đấu thầu quy định các trường hợp đặt hàng. Điều 14 Luật Điện ảnh quy định việc sản xuất phim sử dụng ngân sách nhà nước, tuy nhiên khó khăn trong việc triển khai do kịch bản phim luôn gắn liền với đạo diễn, nhà sản xuất, không thể đưa kịch bản phim của đạo diễn này cho đạo diễn khác triển khai.

Trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, việc áp dụng cơ chế đặt hàng như hiện nay là khó khăn do kinh phí mời các nghệ sĩ nổi tiếng là rất lớn, mức cao nhất có thể lên tới trên 01 tỷ đồng/buổi biểu diễn (khoảng 3 bài hát).

Trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh, các tác phẩm khi đi dự triển lãm phục vụ nhiệm vụ chính trị được chi trả theo chế độ nhuận bút. Tuy nhiên đối với các nghệ sĩ có tên tuổi thì với mức kinh phí hiện hành không thu hút sự tham gia của họ. Việc đặt hàng sáng tác tác phẩm mỹ thuật thông qua định mức kinh tế - kỹ thuật, nhưng chỉ phù hợp với nguyên vật liệu, trang thiết bị sáng tác, không áp dụng định mức lao động của nghệ sĩ như các ngành nghề bình thường khác.

Cần thiết phải ban hành danh mục chi ngân sách nhà nước cho văn hóa để bảo đảm đầu tư xứng đáng cho văn hóa (xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hóa quốc gia, nền tảng số dùng chung, nội dung số, hạ tầng văn hóa số Việt Nam, thiết chế văn hóa, thể thao; đặt hàng sáng tạo các công trình, tác phẩm văn hóa, nghệ thuật; khoán sản phẩm đầu ra đối với dịch vụ, sản phẩm văn hóa; khoán chi đối với một số chương trình, nhiệm vụ đặc biệt và các chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị,..).

### ***2.6. Chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng văn hóa, thể thao***

Đầu tư cho nhân lực trong lĩnh vực văn hóa, thu hút tài năng văn hóa, nghệ thuật là chính sách được Nhà nước quan tâm, trong giai đoạn hiện tại việc tạo ra một cơ chế, chính sách đột phá để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho văn hóa là cần thiết. Tuy nhiên, thực tế cho thấy những chính sách đã được quy định tại pháp luật chuyên ngành về giáo dục, đào tạo, tuyển dụng, viên chức không thỏa đáng đối với các nghệ sĩ và người lao động nghệ thuật biểu diễn chất lượng

cao (Luật Viên chức quy định viên chức làm việc ở miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc trong các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, lĩnh vực sự nghiệp đặc thù được hưởng chính sách ưu đãi theo quy định của pháp luật (Điều 12). Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang và Quyết định 14/2015/QĐ-TTg quy định chế độ phụ cấp, bồi dưỡng cho nghệ sĩ đến nay đã quá lạc hậu, đại biểu Quốc hội đã nhiều lần đề nghị có 01 chính sách vượt trội cho nghệ sĩ các đơn vị sự nghiệp công lập). Cần có chính sách đột phá để tạo ra cú hích thực sự đối với việc nâng cao nguồn nhân lực như đầu tư về kinh phí cho cơ sở đào tạo nghệ thuật, các chế độ ưu đãi như tăng phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp; bồi dưỡng tập luyện cho nghệ sĩ, người làm nghề, đặc biệt chú trọng đối với nghệ thuật truyền thống nói riêng. Do vậy, cần quy định chính sách đột phá trong Nghị quyết (Mức 70% tính trên lương đối với nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật sân khấu truyền thống, xiếc, múa rối nước, opera, nhạc kịch (musical), vũ kịch (ballet), giao hưởng; viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn làm việc tại khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; Tối thiểu 40% đối với viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn còn lại. Chính sách này cũng hoàn toàn phù hợp với việc thể chế Nghị quyết số 80-NQ/TW “*Có chính sách đãi ngộ xứng đáng với nghệ nhân (dân gian), nghệ sĩ; tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ văn nghệ sĩ tham gia, đạt giải thưởng lớn tại các cuộc thi, triển lãm uy tín, danh giá về nghệ thuật của thế giới*”.

### **3. Phụ lục**

Báo cáo gồm 03 mục kèm theo phụ lục, bao gồm:

- (1) Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị quyết.
- (2) Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết.
- (3) Điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Nghị quyết.

Trên đây là Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đột phá phát triển văn hóa Việt Nam./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (*để báo cáo*);
- Ủy ban Văn hóa và Xã hội của Quốc hội (*để báo cáo*);
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, PC.

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Hùng**

## PHỤ LỤC

## 1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Nghị quyết

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p><b>Chính sách</b> “ Ngày 24 tháng 11 hằng năm là “Ngày Văn hóa Việt Nam”, người lao động được nghỉ và hưởng nguyên lương.</p> <p>2. Trong ngày “Ngày Văn hóa Việt Nam” các thiết chế văn hóa, thể thao công lập miễn phí vé vào cửa phục vụ Nhân dân.</p>	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW quy định:  <b>II- MỤC TIÊU</b>            1.1. Mục tiêu chung            Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, nghệ thuật sáng tạo. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hoá tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết đã thể chế đầy đủ</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới</p> <p><b>.III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP</b></p> <p><b>4. Chú trọng xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hoá nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại</b></p> <p>Bảo đảm đầy đủ quyền thụ hưởng và sáng tạo văn hoá, tiếp cận bình đẳng văn hoá; phát triển dịch vụ văn hoá, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của Nhân dân. Xây dựng và vận hành Nền tảng văn hoá số toàn dân, cung cấp miễn phí hoặc với chi phí thấp các dịch vụ thư viện số, bảo tàng số, nghệ thuật biểu diễn trực tuyến, lớp học nghệ thuật trực tuyến nhằm thu hẹp khoảng cách thụ hưởng văn hoá giữa các vùng, miền, tầng lớp nhân dân. Bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hoá đối với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hoá tốt đẹp của các dân tộc thiểu số. Thống nhất chọn ngày 24/11 hằng năm là "Ngày Văn hoá Việt Nam", với chủ trương là ngày nghỉ, người lao động được hưởng nguyên lương, để Nhân dân được nâng cao khả năng thụ hưởng văn hoá, đội ngũ văn nghệ sĩ được động viên sáng tạo, toàn xã hội đề cao, thực hành lối sống văn hoá, văn minh.</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p><b>Chính sách thu hút nguồn lực đầu tư cho văn hóa</b></p> <p>1. Dự án đầu tư công, dự án PPP, dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư lĩnh vực văn hóa, thể thao cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ nhưng chưa có trong quy hoạch thì được phép triển khai thực hiện và được cập nhật vào Quy hoạch tổng thể của tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và các quy hoạch khác khi điều chỉnh.</p> <p>2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ sung các dự án đầu tư trung hạn trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và bổ sung kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt mà không phải chờ đến kỳ điều chỉnh tiếp theo. Trình tự, thủ tục chuyên mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với các dự án này được thực hiện theo thủ tục rút gọn do Chính phủ quy định.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm bố trí đủ quỹ đất cho thiết chế văn hóa, thể thao, cho phát triển các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.</p> <p>4. Các dự án đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao trọng điểm có quy mô quốc gia ngang tầm khu vực và quốc tế hoặc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quốc tế cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ được thực hiện:</p>	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW quy định:</p> <p><b>II- MỤC TIÊU</b></p> <p>1.1. Mục tiêu chung</p> <p>Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, nghệ thuật sáng tạo. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hoá tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới</p> <p><b>III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP</b></p>	<p>Dự thảo Nghị quyết đã thể chế đầy đủ</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>a) Các thủ tục về quy hoạch, khởi công xây dựng công trình đồng thời với thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư.</p> <p>b) Hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.</p>	<p><b>2. Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hoá</b></p> <p>Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá; phát triển các mô hình kinh tế văn hoá mới, các dự án trọng điểm, quy mô lớn về văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo. Hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp văn hoá tiếp cận và ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất nội dung số, phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hoá và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trên môi trường số; chính sách thu hút đầu tư từ các tập đoàn công nghệ lớn vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hoá; ưu tiên đầu tư phát triển các cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện. Thí điểm các mô hình kinh doanh văn hoá mới gắn với nền tảng số; khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư các cơ sở đào tạo và thiết chế văn hoá, đặc biệt là ở các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Có chính sách ưu đãi vượt trội về đất đai, miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá, ưu tiên công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.</p> <p>- “Có chính sách ưu đãi vượt trội về đất đai, miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>ngành khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá, ưu tiên công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.”</p>		
<p><b>Chính sách Ưu đãi đầu tư, tài trợ, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa</b></p> <p>1. Nhà nước hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ chế tài chính cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, phát triển hoặc hoạt động tại các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>2. Các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí được hỗ trợ thuế, phí, lệ phí theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>3. Các hàng hóa, dịch vụ của hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim được hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%.</p> <p>4. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa,</p>	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW quy định:</p> <p><b>II- MỤC TIÊU</b></p> <p>1.1. Mục tiêu chung</p> <p>Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, nghệ thuật sáng tạo. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hoá tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết đã thể chế đầy đủ</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>công nghiệp giải trí, cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa; nếu thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thì được miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.</p> <p>5. Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt làm việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.</p> <p>6. Miễn thuế nhập khẩu đối với các di vật, cổ vật được hồi hương và đơn giản hóa thủ tục "tạm xuất, tái nhập" đối với các bảo vật quốc gia, cổ vật hoặc tác phẩm nghệ thuật giá trị cao đi tham dự triển lãm quốc tế. Miễn 100% các loại thuế và phí, bao gồm thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, phí lưu kho, phí hải quan đối với các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hóa của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị đang ở nước ngoài về nước không vì mục đích lợi nhuận để trưng bày theo quy định của Luật Di sản văn hóa hoặc tặng cho, chuyên giao cho Nhà nước. Trường hợp tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm đã được hồi hương về nước, nhưng chủ sở hữu không chuyên nhượng cho nhà nước, mà chuyển nhượng cho bên thứ ba phải thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định.</p>	<p>hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới</p> <p><b>.III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP</b></p> <p><b>2. Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hoá</b></p> <p>- Có chính sách đặc thù, đột phá thúc đẩy hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hoá, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư; đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hoá, thể thao; khuyến khích mô hình bảo trợ văn hoá, nghệ thuật trên cơ sở đóng góp tự nguyện, phi lợi nhuận; phát huy vai trò chủ thể và trách nhiệm xã hội của tổ chức, cá nhân trong hệ sinh thái văn hoá.</p> <p>“Có chính sách ưu đãi vượt trội về đất đai, miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá, ưu tiên công nghiệp văn hoá, công nghiệp giải trí.”</p> <p>“Có cơ chế hiệu quả để đưa các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hoá của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị đang ở nước ngoài về nước. Có cơ chế đặt hàng sáng tạo và phổ biến các công trình, tác phẩm văn hoá, văn học, nghệ thuật có giá trị</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
7. Khoản tài trợ cho hoạt động văn hóa, thể thao là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp.	cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hoá Việt Nam trong kỷ nguyên mới.”		
<p><b>Chính sách Khai thác vận hành, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao</b></p> <p>1. Thực hiện hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hóa, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hóa, thể thao: công trình thể thao, sân vận động; nhà hát, rạp chiếu phim; trung tâm văn hóa, thể thao cấp tỉnh, cấp xã; bảo tàng; tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị di tích và di sản văn hóa.</p> <p>2. Thí điểm cho doanh nghiệp thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác đối với một số tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao gồm: Bảo tàng; Nhà hát; Rạp chiếu phim; Thư viện; Trung tâm văn hóa thể thao cấp tỉnh, cấp xã; Triển lãm; Sân vận động; Cung thể thao; Nhà thi đấu.</p> <p>3. Ngân sách Nhà nước hỗ trợ hợp lý đối với phần nhiệm vụ phục vụ lợi ích công cộng thông qua cơ chế đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ; ngân sách Nhà nước không bù lỗ cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p>	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW quy định:</p> <p><b>II- MỤC TIÊU</b></p> <p>1.1. Mục tiêu chung</p> <p>Đẩy mạnh xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; thống nhất trong đa dạng; mang đặc trưng dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học, hiện đại. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh từ gia đình, nhà trường đến xã hội và không gian số. Phát triển văn học, nghệ thuật xứng tầm với lịch sử văn hoá dân tộc và tầm vóc đất nước trong kỷ nguyên mới. Cơ bản hoàn thành việc tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt; phục hồi, bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể, nghệ thuật truyền thống có nguy cơ mai một, cần bảo vệ khẩn cấp. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hoá; hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp công nghiệp văn hoá, nghệ thuật sáng tạo. Xây dựng một số tập đoàn công nghiệp văn hoá, cụm, khu công nghiệp sáng tạo, tổ hợp sáng tạo văn hoá tầm cỡ quốc tế dựa trên nền tảng công nghệ cao và các mô hình kinh doanh đổi mới sáng tạo. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hoá; xây dựng Việt Nam trở thành điểm đến</p>	Dự thảo Nghị quyết đã thể chế đầy đủ	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>4. Xác định giá trị tài sản để quản lý, khai thác, vận hành bao gồm tài sản hữu hình và tài sản vô hình theo quy định pháp luật.</p>	<p>hấp dẫn của các sự kiện văn hoá, nghệ thuật tầm cỡ khu vực và thế giới</p> <p><b>.III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP</b></p> <p><b>2. Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hoá</b></p> <p>- Có chính sách đặc thù, đột phá thúc đẩy hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hoá, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư; đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hoá, thể thao;</p>		
<p><b>Chính sách: “Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa”</b></p> <p>1. Nhà nước bảo đảm chi cho văn hóa hằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần theo yêu cầu phát triển để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ. Chính phủ hướng dẫn, ban hành danh mục chi ngân sách nhà nước cho văn hóa.</p> <p>2. Nhà nước ưu tiên đầu tư xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hóa quốc gia, nền tảng số dùng chung, nội dung số, hạ tầng văn hóa số Việt Nam, thiết chế “văn hóa số”, “bảo tàng mở”, “nhà hát di động”, “thư viện số”, hỗ trợ, nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, Làng Việt Nam, các mô hình câu lạc bộ văn hóa, võ thuật, âm thực, học tiếng Việt Nam tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc.</p>	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW quy định:</p> <p><b>II- MỤC TIÊU</b></p> <p><b>2. Một số chỉ tiêu</b></p> <p>- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.</p> <p>- Ban hành cơ chế tài chính để ưu tiên thực hiện trong 3 lĩnh vực đột phá: Đào tạo và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá và đặt hàng sáng tạo các công trình văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hoá Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Thực hiện chủ trương xã hội hoá văn hoá đúng hướng, hiệu quả; đấu tranh</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết đã thể chế đầy đủ</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>3. Nhà nước thực hiện cơ chế đặt hàng sáng tạo các công trình, tác phẩm văn hóa, nghệ thuật, có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, cho phép áp dụng hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng khi tổ chức, cá nhân nhận đặt hàng có cam kết về công trình, tác phẩm với yêu cầu chủ yếu cần đạt được.</p> <p>4. Người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng hình thức đặt hàng, hỗ trợ một phần kinh phí theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với chương trình, dự án biểu diễn nghệ thuật, điện ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị có chi phí đặc thù bảo đảm tính đúng, tính đủ vào đơn giá đặt hàng trên cơ sở công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.</p> <p>5. Áp dụng hình thức giao nhiệm vụ, khoán sản phẩm đầu ra đối với dịch vụ, sản phẩm văn hóa theo phân loại hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa.</p> <p>6. Thí điểm áp dụng cơ chế khoán chi kinh phí từ ngân sách nhà nước cho một số dự án, hoạt động nghệ thuật biểu diễn đặc biệt và các chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị quốc gia.</p> <p>7. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố ban hành nghị quyết về huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ phát triển văn hóa tại địa phương.</p>	<p>khắc phục khuynh hướng "thương mại hoá", chỉ coi trọng, đề cao một chiều lợi ích kinh tế trong hoạt động văn hoá, coi nhẹ lợi ích xã hội, nhân văn.</p> <p><b>III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP</b></p> <p><b>4. Đổi mới phương thức quản lý văn hoá theo hướng kiến tạo, phục vụ; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hoá</b></p> <p>“Chủ động thích ứng với sự phát triển của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong phát triển văn hoá. Xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hoá quốc gia, nền tảng số dùng chung bảo đảm kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia; phát triển nội dung số, hạ tầng văn hoá số Việt Nam. Chuẩn hoá và số hoá toàn diện di sản văn hoá vật thể và phi vật thể, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao; quản trị dữ liệu bảo đảm an ninh và chủ quyền văn hoá số. Phát triển hạ tầng số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), công nghệ thực tế ảo (Blockchain)... trong sản xuất, phân phối, tiêu dùng văn hoá và quản lý văn hoá. Xây dựng thiết chế "văn hoá số", "bảo tàng mở", "nhà hát di động", "thư viện số" thân thiện với mọi lứa tuổi.”</p>		

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p><b>Chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng văn hóa, thể thao</b></p> <p>1. Nhà nước đầu tư, phát triển hệ thống cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao theo hướng đồng bộ, hiện đại, gắn với phát triển văn hóa và công nghiệp văn hóa; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, biểu diễn, luyện tập, nghiên cứu đối với các cơ sở đào tạo trọng điểm, trung tâm đào tạo tài năng - đổi mới sáng tạo theo hướng đạt chuẩn khu vực và quốc tế.</p> <p>2. Nhà nước có chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao thông qua đào tạo nâng cao, bồi dưỡng chuyên sâu trong nước và ở nước ngoài.</p> <p>3. Cho phép áp dụng cơ chế linh hoạt trong việc thu hút chuyên gia, nghệ sĩ, huấn luyện viên trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và truyền nghề; được áp dụng cơ chế thỏa thuận về tiền lương, thu nhập và điều kiện làm việc phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động đào tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao; có chính sách đặc thù về tiền lương, thu nhập, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đối với giáo viên, giảng viên giảng dạy các môn chuyên ngành đặc thù và đội ngũ tiến sĩ, phó giáo sư, giáo sư, nhà khoa học đầu ngành. Áp dụng cơ chế tuyển dụng vào bộ máy Nhà nước không qua thi tuyển đối với các vận động viên đỉnh cao, văn nghệ sỹ tài năng đã giành nhiều huy chương, giải thưởng khu vực, quốc tế.</p> <p>4. Nghệ sĩ hoạt động chuyên nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật biểu diễn công lập, đơn vị nghệ thuật</p>	<p>Nghị quyết số 80-NQ/TW quy định:</p> <p><b>II- MỤC TIÊU</b></p> <p><b>2. Một số chỉ tiêu</b></p> <p>- Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hoá; bố trí tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm cho văn hoá và tăng dần theo yêu cầu thực tiễn.</p> <p>- Ban hành cơ chế tài chính để ưu tiên thực hiện trong 3 lĩnh vực đột phá: Đào tạo và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hoá, nghệ thuật; ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hoá và đặt hàng sáng tạo các công trình văn hoá, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, xứng tầm với nền văn hoá Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Thực hiện chủ trương xã hội hoá văn hoá đúng hướng, hiệu quả; đấu tranh khắc phục khuynh hướng "thương mại hoá", chỉ coi trọng, đề cao một chiều lợi ích kinh tế trong hoạt động văn hoá, coi nhẹ lợi ích xã hội, nhân văn.</p> <p><b>III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP</b></p> <p><b>2. Hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hoá</b></p> <p>- Có chính sách đãi ngộ xứng đáng với nghệ nhân (dân gian), nghệ sĩ; tạo điều kiện thúc đẩy, hỗ trợ văn nghệ sĩ tham gia, đạt giải thưởng lớn tại các cuộc thi, triển lãm uy tín, danh giá về nghệ thuật của thế giới.</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết đã thể chế đầy đủ</p>	

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>biểu diễn thuộc lực lượng vũ trang được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn theo lộ trình cho đến khi có quy định mới về tiền lương, cụ thể như sau:</p> <p>a) Mức 70% tính trên lương đối với nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật sân khấu truyền thống, xiếc, múa rối nước, opera, nhạc kịch (musical), vũ kịch (ballet), giao hưởng; viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn làm việc tại khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;</p> <p>b) Tối thiểu 40% đối với viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn không thuộc các loại hình quy định tại điểm a khoản này;</p> <p>c) Được hưởng chế độ bồi dưỡng tập luyện, bồi dưỡng biểu diễn căn cứ vào vai trò, mức độ tham gia hoạt động trong tác phẩm, chương trình, tiết mục để xác định: chế độ bồi dưỡng tập luyện từ 8% đến 15% mức lương cơ sở/buổi tập; chế độ bồi dưỡng biểu diễn tối từ 30% đến 50% mức lương cơ sở/buổi biểu diễn.</p> <p>5. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố bố trí ngân sách, ban hành chính sách huy động nguồn lực xã hội để đãi ngộ, hỗ trợ nghệ nhân, nghệ sĩ sáng tạo, thực hành, truyền dạy văn hóa, nghệ thuật truyền thống tại địa phương.</p>			

## 2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết

<b>CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<p><b>Ngày Văn hóa Việt Nam</b></p> <p>1. Ngày 24 tháng 11 hằng năm là “Ngày Văn hóa Việt Nam”, người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương.</p> <p>2. Trong ngày “Ngày Văn hóa Việt Nam” các thiết chế văn hóa, thể thao công lập miễn phí vé vào cửa phục vụ Nhân dân.</p>	Điều 112 Bộ luật Lao động	Chưa có	Quy định vào dự thảo Nghị quyết

<p><b>Thu hút nguồn lực đầu tư cho văn hóa</b></p> <p>1. Dự án đầu tư công, dự án PPP, dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư lĩnh vực văn hóa, thể thao cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ nhưng chưa có trong quy hoạch thì được phép triển khai thực hiện và được cập nhật vào Quy hoạch tổng thể của tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và các quy hoạch khác khi điều chỉnh.</p> <p>2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ sung các dự án đầu tư trung hạn trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và bổ sung kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt mà không phải chờ đến kỳ điều chỉnh tiếp theo. Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với các dự án này được thực hiện theo thủ tục rút gọn do Chính phủ quy định.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm bố trí đủ quỹ đất cho thiết chế văn hóa, thể thao, cho phát triển các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.</p> <p>4. Các dự án đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao trọng điểm có quy mô quốc gia ngang tầm khu vực và quốc tế hoặc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quốc tế cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ được thực hiện:</p> <p>a) Các thủ tục về quy hoạch, khởi công xây dựng công trình đồng thời với thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư.</p> <p>b) Hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.</p>	<p>Điều 18 Luật Quy hoạch quy định được lập đồng thời các quy hoạch trường hợp thực hiện dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư công; dự án khác theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ thì quy hoạch có liên quan đến dự án được phép lập đồng thời với quy hoạch khác; cho phép cơ quan, người có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án được phép quyết định đầu tư khác với quy hoạch có liên quan, bảo đảm phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước.</p> <p>Điều 59 Luật Đầu tư công quy định trình tự lập, phê duyệt, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước: Trên cơ sở ý kiến của Quốc hội khóa trước, Chính phủ trình Quốc hội khóa mới tại kỳ họp thứ nhất xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn</p> <p>Điều 7 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>Điều 18 Luật Quy hoạch quy định được lập đồng thời các quy hoạch trường hợp thực hiện dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp theo quy định của pháp luật về đầu tư công; dự án khác theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ thì quy hoạch có liên quan</p>	<p>Chưa phù hợp</p>	<p>Quy định vào dự thảo Nghị quyết</p>
---	--	---------------------	--

	<p>đến dự án được phép lập đồng thời với quy hoạch khác.</p> <p>Điều 29 Luật Đấu thầu quy định các trường hợp lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt</p>		
--	---	--	--

<p><b>Ưu đãi đầu tư, tài trợ, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa</b></p> <p>1. Nhà nước hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ chế tài chính cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, phát triển hoặc hoạt động tại các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>2. Các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí được hỗ trợ thuế, phí, lệ phí theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>3. Các hàng hóa, dịch vụ của hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim được hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%.</p> <p>4. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa; nếu thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thì được miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.</p> <p>5. Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt làm việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.</p>	<p>Nghị quyết 198/2025/QH15 chỉ quy định trường hợp ưu đãi khu/cụm công nghiệp công nghệ cao, cho doanh nghiệp thuộc tại các khu/cụm công nghiệp công nghệ cao, miễn thuế cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ cao, các chuyên gia nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt làm việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ cao</p> <p>Khoản 3 Điều 9 Luật Thuế giá trị gia tăng quy định mức thuế suất 10% đối với hàng hóa, dịch vụ của hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim, trừ hoạt động nghệ thuật biểu diễn truyền thống, dân gian.</p> <p>Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định các ngành, nghề ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, không bao gồm văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim; chi phí mua, đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước không vì mục đích lợi nhuận hoặc tặng cho, chuyển giao cho Nhà nước không được xác định là khoản chi được trừ của doanh nghiệp khi tính thu nhập chịu thuế.</p> <p>Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp quy định thu nhập được miễn thuế.</p>	<p>Chưa áp dụng cho các khu/cụm công nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ cao, các chuyên gia nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt làm việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ cao</p> <p>Chưa phù hợp với thực tế phát triển văn hóa, các ngành nghề kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa</p>	<p>Cần quy định tại dự thảo Nghị quyết để tạo cơ chế thu hút</p>
---	---	---	--

<p>6. Miễn thuế nhập khẩu đối với các di vật, cổ vật được hồi hương và đơn giản hóa thủ tục "tạm xuất, tái nhập" đối với các bảo vật quốc gia, cổ vật hoặc tác phẩm nghệ thuật giá trị cao đi tham dự triển lãm quốc tế. Miễn 100% các loại thuế và phí, bao gồm thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, phí lưu kho, phí hải quan đối với các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hóa của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị đang ở nước ngoài về nước không vì mục đích lợi nhuận để trưng bày theo quy định của Luật Di sản văn hóa hoặc tặng cho, chuyên giao cho Nhà nước. Trường hợp tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm đã được hồi hương về nước, nhưng chủ sở hữu không chuyên nhượng cho nhà nước, mà chuyển nhượng cho bên thứ ba phải thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định.</p> <p>7. Khoản tài trợ cho hoạt động văn hóa, thể thao là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp.</p>	<p>Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu quy định doanh nghiệp đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước không thuộc đối tượng được miễn, ưu đãi thuế.</p>		
--	--	--	--

<p><b>Khai thác vận hành, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao</b></p> <p>1. Thực hiện hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hóa, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hóa, thể thao: công trình thể thao, sân vận động; nhà hát, rạp chiếu phim; trung tâm văn hóa, thể thao cấp tỉnh, cấp xã; bảo tàng; tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị di tích và di sản văn hóa.</p> <p>2. Thí điểm cho doanh nghiệp thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác đối với một số tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao gồm: Bảo tàng; Nhà hát; Rạp chiếu phim; Thư viện; Trung tâm văn hóa thể thao cấp tỉnh, cấp xã; Triển lãm; Sân vận động; Cung thể thao; Nhà thi đấu.</p> <p>3. Ngân sách Nhà nước hỗ trợ hợp lý đối với phần nhiệm vụ phục vụ lợi ích công cộng thông qua cơ chế đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ; ngân sách Nhà nước không bù lỗ cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Xác định giá trị tài sản để quản lý, khai thác, vận hành bao gồm tài sản hữu hình và tài sản vô hình theo quy định pháp luật.</p>	<p>- Luật Quản lý và sử dụng tài sản công cho phép đơn vị sử dụng tài sản công được khai thác, kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết.</p> <p>- Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư cho phép văn hóa, thể thao được áp dụng theo phương thức đối tác công tư.</p> <p>- Luật Các tổ chức tín dụng, Luật Ngân hàng cho phép tổ chức, cá nhân được phép vay để đầu tư sản xuất, kinh doanh với điều kiện phải có tài sản thế chấp, tín chấp.</p> <p>- Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân quy định một số độ phá.</p> <p>- Luật Điện ảnh, Luật Thư viện, Luật Di sản văn hóa, Luật Quảng cáo, Luật Báo chí, Luật Xuất bản, Luật Thể dục thể thao, Luật Quản lý sử dụng tài sản công đã quy định đến việc khai thác, sử dụng và quản lý các thiết chế văn hóa, thể thao và thu hút đầu tư cho văn hóa</p>	<p>Quy định thừa nhận những công trình văn hóa thể thao được coi là tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao</p>	<p>Cần quy định tại dự thảo Nghị quyết để tạo cơ chế thu hút nhà đầu tư khai thác vận hành, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao</p>
---	---	---	---

**Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa**

1. Nhà nước bảo đảm chi cho văn hóa hằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần theo yêu cầu phát triển để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ. Chính phủ hướng dẫn, ban hành danh mục chi ngân sách nhà nước cho văn hóa.

2. Nhà nước ưu tiên đầu tư xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hóa quốc gia, nền tảng số dùng chung, nội dung số, hạ tầng văn hóa số Việt Nam, thiết chế “văn hóa số”, “bảo tàng mở”, “nhà hát di động”, “thư viện số”, hỗ trợ, nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, Làng Việt Nam, các mô hình câu lạc bộ văn hóa, võ thuật, âm thực, học tiếng Việt Nam tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc.

3. Nhà nước thực hiện cơ chế đặt hàng sáng tạo các công trình, tác phẩm văn hóa, nghệ thuật, có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, cho phép áp dụng hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng khi tổ chức, cá nhân nhận đặt hàng có cam kết về công trình, tác phẩm với yêu cầu chủ yếu cần đạt được.

4. Người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng hình thức đặt hàng, hỗ trợ một phần kinh phí theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với chương trình, dự án biểu diễn nghệ thuật, điện ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị có chi phí đặc thù bảo đảm tính đúng, tính đủ vào đơn giá đặt hàng trên cơ sở công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.

5. Áp dụng hình thức giao nhiệm vụ, khoán sản phẩm đầu ra đối với dịch vụ, sản phẩm văn hóa theo phân loại

Điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Ngân sách quy định “Việc lập dự toán ngân sách của các cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính thực hiện theo quy định của Chính phủ”.

- Điểm c khoản 2 Điều 42 Luật Ngân sách quy định “Việc lập dự toán ngân sách của các cơ quan nhà nước thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính thực hiện theo quy định của Chính phủ”.

- Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên

Chưa quy định danh mục chi ngân sách nhà nước cho văn hóa

Cần quy định tại dự thảo Nghị quyết để có căn cứ chi cho văn hóa bảo đảm 2% tổng chi ngân sách nhà nước

<p>hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa.</p> <p>6. Thí điểm áp dụng cơ chế khoán chi kinh phí từ ngân sách nhà nước cho một số dự án, hoạt động nghệ thuật biểu diễn đặc biệt và các chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị quốc gia.</p> <p>7. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố ban hành nghị quyết về huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ phát triển văn hóa tại địa phương.</p>			
--	--	--	--

**Chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng văn hóa, thể thao**

1. Nhà nước đầu tư, phát triển hệ thống cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao theo hướng đồng bộ, hiện đại, gắn với phát triển văn hóa và công nghiệp văn hóa; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, biểu diễn, luyện tập, nghiên cứu đối với các cơ sở đào tạo trọng điểm, trung tâm đào tạo tài năng - đổi mới sáng tạo theo hướng đạt chuẩn khu vực và quốc tế.

2. Nhà nước có chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao thông qua đào tạo nâng cao, bồi dưỡng chuyên sâu trong nước và ở nước ngoài.

3. Cho phép áp dụng cơ chế linh hoạt trong việc thu hút chuyên gia, nghệ sĩ, huấn luyện viên trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và truyền nghề; được áp dụng cơ chế thỏa thuận về tiền lương, thu nhập và điều kiện làm việc phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động đào tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao; có chính sách đặc thù về tiền lương, thu nhập, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đối với giáo viên, giảng viên giảng dạy các môn chuyên ngành đặc thù và đội ngũ tiến sĩ, phó giáo sư, giáo sư, nhà khoa học đầu ngành. Áp dụng cơ chế tuyển dụng vào bộ máy Nhà nước không qua thi tuyển đối với các vận động viên đỉnh cao, văn nghệ sĩ tài năng đã giành nhiều huy chương, giải thưởng khu vực, quốc tế.

4. Nghệ sĩ hoạt động chuyên nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật biểu diễn công lập, đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc lực lượng vũ trang được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn theo lộ trình cho đến khi có quy định mới về tiền lương, cụ thể như sau:

Nghị quyết 248/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo chưa quy định

Quyết định 14/2015/QĐ-TTg về chế độ phụ cấp ưu đãi nghề nghiệp và chế độ bồi dưỡng đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn

- Điều 29 Luật Giáo dục đại học quy định vị trí, chức danh giảng viên đại học

- Điều 16, Điều 66 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục 2025;

- Điều 5, Điều 21 Luật Giáo dục nghề nghiệp sửa đổi 2025;

Cho phép áp dụng cơ chế linh hoạt trong việc thu hút chuyên gia, nghệ sĩ, huấn luyện viên trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và truyền nghề; được áp dụng cơ chế thỏa thuận về tiền lương, thu nhập và điều kiện làm việc phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động đào tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao; có chính sách đặc thù về tiền lương, thu nhập, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đối với giáo viên, giảng viên giảng dạy các môn chuyên ngành đặc thù và đội ngũ tiến sĩ, phó giáo sư, giáo sư, nhà khoa học đầu ngành. Áp dụng cơ chế tuyển dụng vào bộ máy Nhà nước không qua thi tuyển đối với các vận động

Cần quy định tại dự thảo Nghị quyết để có căn cứ thực hiện

<p>a) Mức 70% tính trên lương đối với nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật sân khấu truyền thống, xiếc, múa rối nước, opera, nhạc kịch (musical), vũ kịch (ballet), giao hưởng; viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn làm việc tại khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;</p> <p>b) Tối thiểu 40% đối với viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn không thuộc các loại hình quy định tại điểm a khoản này;</p> <p>c) Được hưởng chế độ bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn căn cứ vào vai trò, mức độ tham gia hoạt động trong tác phẩm, chương trình, tiết mục để xác định: chế độ bồi dưỡng luyện tập từ 8% đến 15% mức lương cơ sở/buổi luyện tập; chế độ bồi dưỡng biểu diễn tối từ 30% đến 50% mức lương cơ sở/buổi biểu diễn.</p> <p>5. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố bố trí ngân sách, ban hành chính sách huy động nguồn lực xã hội để đãi ngộ, hỗ trợ nghệ nhân, nghệ sĩ sáng tạo, thực hành, truyền dạy văn hóa, nghệ thuật truyền thống tại địa phương.</p> <p>Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>		<p>viên đỉnh cao, văn nghệ sĩ tài năng đã giành nhiều huy chương, giải thưởng khu vực, quốc tế.</p>	
--	--	---	--

### 3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị quyết

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p><b>CS1: Ngày Văn hóa Việt Nam</b></p> <p>1. Ngày 24 tháng 11 hằng năm là “Ngày Văn hóa Việt Nam”, người lao động được nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương.</p> <p>2. Trong ngày “Ngày Văn hóa Việt Nam” các thiết chế văn hóa, thể thao công lập miễn phí vé vào cửa phục vụ Nhân dân.</p>	<p><b>Tại Điều 15 Công ước quốc tế các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá, 1966 (ICESCR):</b></p> <p>“Điều 15.</p> <p>1. Các quốc gia thành viên Công ước thừa nhận mọi người đều có quyền:</p> <p>a) Được tham gia vào đời sống văn hoá;</p> <p>b) Được hưởng các lợi ích của tiến bộ khoa học và các ứng dụng của nó;</p> <p>c) Được bảo hộ các quyền lợi tinh thần và vật chất phát sinh từ bất kỳ sáng tạo khoa học, văn học nghệ thuật nào của mình.</p> <p>2. Các biện pháp mà các quốc gia thành viên Công ước sẽ tiến hành nhằm thực hiện đầy đủ quyền này phải bao gồm các biện pháp cần thiết để bảo tồn, phát triển và phổ biến khoa học và văn hoá.</p> <p>3. Các thành viên Công ước cam kết tôn trọng quyền tự do không thể thiếu được đối với nghiên cứu khoa học và các hoạt động sáng tạo.</p> <p>4. Các quốc gia thành viên Công ước thừa nhận lợi ích của việc khuyến khích và phát triển các mối quan hệ và hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khoa học và văn hoá.</p> <p><b>Điều 6 Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa</b></p>	<p>Dự thảo Nghị quyết hướng đến việc quy định ngày 24/11 hàng năm là ngày người lao động được nghỉ làm và hưởng nguyên lương. Đồng thời ngày này người lao động được hưởng quyền hưởng thụ văn hóa, được hưởng một số hoạt động về văn hóa miễn phí.</p>	

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p><b>“Điều 6. Hướng tới sự tiếp cận đa dạng văn hóa cho tất cả mọi người</b></p> <p>Trong khi đảm bảo tự do cho dòng chảy tư tưởng bằng hình ảnh và ngôn từ thì cũng cần quan tâm để mọi nền văn hóa đều có thể thể hiện mình và làm cho người khác biết đến. Tự do biểu đạt, đa nguyên phương tiện, đa ngữ, tiếp cận bình đẳng đối với nghệ thuật, kiến thức khoa học và công nghệ, bao gồm cả dạng số, và khả năng cho phép các nền văn hóa tiếp cận với các phương tiện biểu đạt và truyền bá tư tưởng là những bảo đảm cho đa dạng văn hóa.”</p>		
<p><b>CS2: Thu hút nguồn lực đầu tư cho văn hóa</b></p> <p>1. Dự án đầu tư công, dự án PPP, dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư lĩnh vực văn hóa, thể thao cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ nhưng chưa có trong quy hoạch thì được phép triển khai thực hiện và được cập nhật vào Quy hoạch tổng thể của tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương và các quy hoạch khác khi điều chỉnh.</p> <p>2. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định bổ sung các dự án đầu tư trung hạn trong lĩnh</p>	<p><b>Tại Điều 9, Điều 11 Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa, 2001 quy định</b></p> <p><b>“Điều 9. Các chính sách văn hóa như chất xúc tác của sáng tạo</b></p> <p>Cùng lúc với việc đảm bảo sự lưu truyền tự do các ý tưởng và tác phẩm thì các chính sách văn hóa phải tạo điều kiện có lợi cho việc sản xuất và truyền bá các sản phẩm và dịch vụ văn hóa đa dạng qua các ngành công nghiệp văn hóa có đủ phương tiện để đòi quyền lợi của chúng ở quy mô địa phương lẫn toàn cầu. Vì thế mỗi quốc gia, cùng với việc cân nhắc hợp lý các nghĩa vụ quốc tế, cần phải xác định các chính sách văn hóa của mình và thực thi chúng thông qua những công cụ phù</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>vực văn hóa, thể thao và bổ sung kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt mà không phải chờ đến kỳ điều chỉnh tiếp theo. Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất đối với các dự án này được thực hiện theo thủ tục rút gọn do Chính phủ quy định.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bảo đảm bố trí đủ quỹ đất cho thiết chế văn hóa, thể thao, cho phát triển các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa trong quy hoạch tỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương.</p> <p>4. Các dự án đầu tư thiết chế văn hóa, thể thao trọng điểm có quy mô quốc gia ngang tầm khu vực và quốc tế hoặc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đăng cai tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao quốc tế cần triển khai ngay theo chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy Chính phủ được thực hiện:</p> <p>a) Các thủ tục về quy hoạch, khởi công xây dựng công trình đồng thời với thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư.</p> <p>b) Hình thức lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt.</p>	<p>hợp, dù bằng hỗ trợ thực hiện hay sử dụng các quy định hợp lý.”</p> <p><b>“Điều 11. Xây dựng liên kết giữa nhà nước với tư nhân và xã hội dân sự</b></p> <p>Chỉ riêng các nguồn lực từ thị trường thì không thể đảm bảo gìn giữ và thúc đẩy đa dạng văn hóa – chìa khóa cho sự phát triển bền vững của nhân loại. Do đó cần tái khẳng định tính ưu việt của chính sách công, trong mối liên giao với thành phần tư nhân và xã hội dân sự.”</p> <p><b>Điều 14 Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa</b></p> <p><b>“Điều 14. Hợp tác vì phát triển</b></p> <p>Các Thành viên nỗ lực ủng hộ sự hợp tác vì phát triển bền vững và giảm nghèo, đặc biệt liên quan đến các nhu cầu cụ thể của các nước đang phát triển nhằm thúc đẩy sự ra đời của một khu vực hoạt động văn hóa năng động bằng nhiều cách, trong đó có:</p> <p>a) Củng cố các ngành công nghiệp văn hóa ở các nước đang phát triển thông qua:</p> <p>(i) Tạo ra và tăng cường năng lực sản xuất và phân phối trong lĩnh vực văn hóa ở các quốc gia đang phát triển;</p> <p>(ii) Tạo điều kiện tiếp cận rộng rãi hơn với thị trường toàn cầu và mạng lưới phân phối quốc tế cho các hoạt</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>động, sản phẩm, và dịch vụ văn hóa của các nước phát triển;</p> <p>(i) Tạo điều kiện cho sự ra đời của các thị trường địa phương và khu vực có sức sống;</p> <p>(iv) Áp dụng khi có thể các biện pháp phù hợp để tạo cơ hội cho các hoạt động văn hóa, các sản phẩm và các dịch vụ văn hóa của các nước đang phát triển có thể tiếp cận tới lãnh thổ của các nước phát triển;</p> <p>(v) Cung cấp hỗ trợ cho công việc sáng tạo và tạo thuận lợi cho sự di chuyển của các nghệ sĩ từ các nước đang phát triển trong giới hạn cho phép;</p> <p>(vi) Khuyến khích sự hợp tác thích hợp giữa các nước phát triển và đang phát triển, nhất là trong các lĩnh vực âm nhạc và điện ảnh.</p> <p>b) Nâng cao năng lực thông qua trao đổi thông tin, kinh nghiệm và chuyên môn, cũng như đào tạo nguồn nhân lực ở các nước đang phát triển, trong khu vực công và tư nhất là liên quan tới năng lực chiến lược và quản lý, xây dựng và thực hiện chính sách, thúc đẩy và phân bổ các biểu đạt văn hóa phát triển doanh nghiệp nhỏ, vừa và siêu nhỏ, sử dụng các công nghệ cũng như phát triển và chuyển giao các kỹ năng.</p> <p>c) Chuyển giao công nghệ thông qua việc giới thiệu các biện pháp khuyến khích sự chuyển giao công nghệ và tri thức, đặc biệt là trong lĩnh vực các ngành công nghiệp và doanh nghiệp văn hóa.</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>d) Hỗ trợ tài chính thông qua:</p> <p>(i) Thiết lập một Quỹ quốc tế về đa dạng văn hóa như quy định tại Điều 18;</p> <p>(ii) Cung cấp viện trợ phát triển chính thức phù hợp, kể cả hỗ trợ kỹ thuật nhằm khích lệ và hỗ trợ hoạt động sáng tạo;</p> <p>(iii) Các hình thức hỗ trợ tài chính khác như cho vay với lãi suất thấp, trợ cấp và các cơ chế tài trợ khác.”</p>		
<p><b>CS3: Ưu đãi đầu tư, tài trợ, hoạt động trong lĩnh vực văn hóa</b></p> <p>1. Nhà nước hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh, cơ chế tài chính cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng, phát triển hoặc hoạt động tại các cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa theo quy định tại Điều 7 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>2. Các tổ chức, cá nhân đầu tư vào hạ tầng số và phát triển các giải pháp công nghệ cao cho văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí được hỗ trợ thuế, phí, lệ phí theo quy định tại Điều 10 Nghị quyết 198/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của</p>			

<b>QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<p>Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân.</p> <p>3. Các hàng hóa, dịch vụ của hoạt động văn hóa, triển lãm, thể dục, thể thao, biểu diễn nghệ thuật, sản xuất phim, nhập khẩu, phát hành phim, chiếu phim được hưởng thuế suất thuế giá trị gia tăng 5%.</p> <p>4. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 5 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí, cụm, khu công nghiệp sáng tạo về văn hóa; nếu thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn thì được miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo.</p> <p>5. Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của các chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt làm việc tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí.</p> <p>6. Miễn thuế nhập khẩu đối với các di vật, cổ vật được hồi hương và đơn giản hóa thủ tục "tạm xuất, tái nhập" đối với các bảo vật quốc gia, cổ vật hoặc tác phẩm nghệ thuật giá trị cao</p>			

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>đi tham dự triển lãm quốc tế. Miễn 100% các loại thuế và phí, bao gồm thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng, phí lưu kho, phí hải quan đối với các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hóa của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị đang ở nước ngoài về nước không vì mục đích lợi nhuận để trưng bày theo quy định của Luật Di sản văn hóa hoặc tặng cho, chuyển giao cho Nhà nước. Trường hợp tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm đã được hồi hương về nước, nhưng chủ sở hữu không chuyển nhượng cho nhà nước, mà chuyển nhượng cho bên thứ ba phải thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định.</p> <p>7. Khoản tài trợ cho hoạt động văn hóa, thể thao là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của doanh nghiệp.</p>			
<p><b>CS4: Khai thác vận hành, phát huy hiệu quả thiết chế văn hóa, thể thao</b></p> <p>1. Thực hiện hợp tác công tư trong lĩnh vực văn hóa, triển khai mô hình lãnh đạo công - quản trị tư, đầu tư công - quản lý tư; đầu tư tư - sử dụng công đối với một số thiết chế văn hóa, thể thao: công trình thể thao, sân vận động; nhà hát, rạp chiếu phim; trung tâm văn hóa, thể thao</p>	<p><b>Tại Điều 9, Điều 11 Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa, 2001 quy định</b></p> <p><b>“Điều 9. Các chính sách văn hóa như chất xúc tác của sáng tạo</b></p> <p>Cùng lúc với việc đảm bảo sự lưu truyền tự do các ý tưởng và tác phẩm thì các chính sách văn hóa phải tạo điều kiện có lợi cho việc sản xuất và truyền bá các sản phẩm và dịch vụ văn hóa đa dạng qua các ngành công</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>cấp tỉnh, cấp xã; bảo tàng; tôn tạo, khai thác và phát huy giá trị di tích và di sản văn hóa.</p> <p>2. Thí điểm cho doanh nghiệp thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác đối với một số tài sản kết cấu hạ tầng văn hóa, thể thao gồm: Bảo tàng; Nhà hát; rạp chiếu phim; Thư viện; Trung tâm văn hóa thể thao cấp tỉnh, cấp xã; Triển lãm; Sân vận động; Cung thể thao; Nhà thi đấu.</p> <p>3. Ngân sách Nhà nước hỗ trợ hợp lý đối với phân nhiệm vụ phục vụ lợi ích công cộng thông qua cơ chế đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ; ngân sách Nhà nước không bù lỗ cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Xác định giá trị tài sản để quản lý, khai thác, vận hành bao gồm tài sản hữu hình và tài sản vô hình theo quy định pháp luật.</p>	<p>ngành văn hóa có đủ phương tiện để đòi quyền lợi của chúng ở quy mô địa phương lẫn toàn cầu. Vì thế mỗi quốc gia, cùng với việc cân nhắc hợp lý các nghĩa vụ quốc tế, cần phải xác định các chính sách văn hóa của mình và thực thi chúng thông qua những công cụ phù hợp, dù bằng hỗ trợ thực hiện hay sử dụng các quy định hợp lý.”</p> <p><b>“Điều 11. Xây dựng liên kết giữa nhà nước với tư nhân và xã hội dân sự</b></p> <p>Chỉ riêng các nguồn lực từ thị trường thì không thể đảm bảo gìn giữ và thúc đẩy đa dạng văn hóa – chìa khóa cho sự phát triển bền vững của nhân loại. Do đó cần tái khẳng định tính ưu việt của chính sách công, trong mối liên giao với thành phần tư nhân và xã hội dân sự.”</p> <p><b>Điều 14 Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa</b></p> <p><b>“Điều 14. Hợp tác vì phát triển</b></p> <p>Các Thành viên nỗ lực ủng hộ sự hợp tác vì phát triển bền vững và giảm nghèo, đặc biệt liên quan đến các nhu cầu cụ thể của các nước đang phát triển nhằm thúc đẩy sự ra đời của một khu vực hoạt động văn hóa năng động bằng nhiều cách, trong đó có:</p> <p>a) Củng cố các ngành công nghiệp văn hóa ở các nước đang phát triển thông qua:</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết hướng đến việc quy định chính sách đặt hàng sáng tạo các công trình, tác phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật, mang tính thần Điều 9 Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa, 2001 và Điều 14 Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa</p>	

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>(i) Tạo ra và tăng cường năng lực sản xuất và phân phối trong lĩnh vực văn hóa ở các quốc gia đang phát triển;</p> <p>(ii) Tạo điều kiện tiếp cận rộng rãi hơn với thị trường toàn cầu và mạng lưới phân phối quốc tế cho các hoạt động, sản phẩm, và dịch vụ văn hóa của các nước phát triển;</p> <p>(i) Tạo điều kiện cho sự ra đời của các thị trường địa phương và khu vực có sức sống;</p> <p>(iv) Áp dụng khi có thể các biện pháp phù hợp để tạo cơ hội cho các hoạt động văn hóa, các sản phẩm và các dịch vụ văn hóa của các nước đang phát triển có thể tiếp cận tới lãnh thổ của các nước phát triển;</p> <p>(v) Cung cấp hỗ trợ cho công việc sáng tạo và tạo thuận lợi cho sự di chuyển của các nghệ sĩ từ các nước đang phát triển trong giới hạn cho phép;</p> <p>(vi) Khuyến khích sự hợp tác thích hợp giữa các nước phát triển và đang phát triển, nhất là trong các lĩnh vực âm nhạc và điện ảnh.</p> <p>b) Nâng cao năng lực thông qua trao đổi thông tin, kinh nghiệm và chuyên môn, cũng như đào tạo nguồn nhân lực ở các nước đang phát triển, trong khu vực công và tư nhất là liên quan tới năng lực chiến lược và quản lý, xây dựng và thực hiện chính sách, thúc đẩy và phân bổ các biểu đạt văn hóa phát triển doanh nghiệp nhỏ, vừa và siêu nhỏ, sử dụng các công nghệ cũng như phát triển và chuyển giao các kỹ năng.</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>c) Chuyển giao công nghệ thông qua việc giới thiệu các biện pháp khuyến khích sự chuyển giao công nghệ và tri thức, đặc biệt là trong lĩnh vực các ngành công nghiệp và doanh nghiệp văn hóa.</p> <p>d) Hỗ trợ tài chính thông qua:</p> <p>(i) Thiết lập một Quỹ quốc tế về đa dạng văn hóa như quy định tại Điều 18;</p> <p>(ii) Cung cấp viện trợ phát triển chính thức phù hợp, kể cả hỗ trợ kỹ thuật nhằm khích lệ và hỗ trợ hoạt động sáng tạo;</p> <p>(iii) Các hình thức hỗ trợ tài chính khác như cho vay với lãi suất thấp, trợ cấp và các cơ chế tài trợ khác.”</p>		
<p><b>CS5: Bảo đảm nguồn lực tương xứng cho phát triển văn hóa</b></p> <p>1. Nhà nước bảo đảm chi cho văn hóa hằng năm tối thiểu 2% tổng chi ngân sách nhà nước và tăng dần theo yêu cầu phát triển để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ. Chính phủ hướng dẫn, ban hành danh mục chi ngân sách nhà nước cho văn hóa.</p> <p>2. Nhà nước ưu tiên đầu tư xây dựng và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hóa quốc gia, nền tảng số dùng chung, nội dung số, hạ</p>	<p><b>Điều 14 Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa</b></p> <p><b>“Điều 14. Hợp tác vì phát triển</b></p> <p>Các Thành viên nỗ lực ủng hộ sự hợp tác vì phát triển bền vững và giảm nghèo, đặc biệt liên quan đến các nhu cầu cụ thể của các nước đang phát triển nhằm thúc đẩy sự ra đời của một khu vực hoạt động văn hóa năng động bằng nhiều cách, trong đó có:</p> <p>a) Củng cố các ngành công nghiệp văn hóa ở các nước đang phát triển thông qua:</p> <p>(i) Tạo ra và tăng cường năng lực sản xuất và phân phối trong lĩnh vực văn hóa ở các quốc gia đang phát triển;</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết hướng đến việc quy định chính sách ưu tiên đối với các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống tốt đẹp của các dân tộc Việt Nam và giao Chính phủ quy định các chính sách cụ thể.</p>	

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>tầng văn hóa số Việt Nam, thiết chế “văn hóa số”, “bảo tàng mở”, “nhà hát di động”, “thư viện số”, hỗ trợ, nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, Làng Việt Nam, các mô hình câu lạc bộ văn hóa, võ thuật, ẩm thực, học tiếng Việt Nam tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc.</p> <p>3. Nhà nước thực hiện cơ chế đặt hàng sáng tạo các công trình, tác phẩm văn hóa, nghệ thuật, có giá trị cao về tư tưởng, nội dung và nghệ thuật, cho phép áp dụng hình thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng khi tổ chức, cá nhân nhận đặt hàng có cam kết về công trình, tác phẩm với yêu cầu chủ yếu cần đạt được.</p> <p>4. Người có thẩm quyền, chủ đầu tư được lựa chọn áp dụng hình thức đặt hàng, hỗ trợ một phần kinh phí theo quy định của pháp luật để thực hiện đối với chương trình, dự án biểu diễn nghệ thuật, điện ảnh phục vụ nhiệm vụ chính trị có chi phí đặc thù bảo đảm tính đúng, tính đủ vào đơn giá đặt hàng trên cơ sở công khai, minh bạch, chất lượng, tiến độ, hiệu quả và trách nhiệm giải trình.</p>	<p>(ii) Tạo điều kiện tiếp cận rộng rãi hơn với thị trường toàn cầu và mạng lưới phân phối quốc tế cho các hoạt động, sản phẩm, và dịch vụ văn hóa của các nước phát triển;</p> <p>(i) Tạo điều kiện cho sự ra đời của các thị trường địa phương và khu vực có sức sống;</p> <p>(iv) Áp dụng khi có thể các biện pháp phù hợp để tạo cơ hội cho các hoạt động văn hóa, các sản phẩm và các dịch vụ văn hóa của các nước đang phát triển có thể tiếp cận tới lãnh thổ của các nước phát triển;</p> <p>(v) Cung cấp hỗ trợ cho công việc sáng tạo và tạo thuận lợi cho sự di chuyển của các nghệ sĩ từ các nước đang phát triển trong giới hạn cho phép;</p> <p>(vi) Khuyến khích sự hợp tác thích hợp giữa các nước phát triển và đang phát triển, nhất là trong các lĩnh vực âm nhạc và điện ảnh.</p> <p>b) Nâng cao năng lực thông qua trao đổi thông tin, kinh nghiệm và chuyên môn, cũng như đào tạo nguồn nhân lực ở các nước đang phát triển, trong khu vực công và tư nhất là liên quan tới năng lực chiến lược và quản lý, xây dựng và thực hiện chính sách, thúc đẩy và phân bổ các biểu đạt văn hóa phát triển doanh nghiệp nhỏ, vừa và siêu nhỏ, sử dụng các công nghệ cũng như phát triển và chuyển giao các kỹ năng.</p> <p>c) Chuyển giao công nghệ thông qua việc giới thiệu các biện pháp khuyến khích sự chuyển giao công nghệ và</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>5. Áp dụng hình thức giao nhiệm vụ, khoán sản phẩm đầu ra đối với dịch vụ, sản phẩm văn hóa theo phân loại hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa.</p> <p>6. Thí điểm áp dụng cơ chế khoán chi kinh phí từ ngân sách nhà nước cho một số dự án, hoạt động nghệ thuật biểu diễn đặc biệt và các chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị quốc gia.</p> <p>7. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố ban hành nghị quyết về huy động nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ phát triển văn hóa tại địa phương.</p>	<p>tri thức, đặc biệt là trong lĩnh vực các ngành công nghiệp và doanh nghiệp văn hóa.</p> <p>d) Hỗ trợ tài chính thông qua:</p> <p>(i) Thiết lập một Quỹ quốc tế về đa dạng văn hóa như quy định tại Điều 18;</p> <p>(ii) Cung cấp viện trợ phát triển chính thức phù hợp, kể cả hỗ trợ kỹ thuật nhằm khích lệ và hỗ trợ hoạt động sáng tạo;</p> <p>(iii) Các hình thức hỗ trợ tài chính khác như cho vay với lãi suất thấp, trợ cấp và các cơ chế tài trợ khác.”</p> <p><b>Điều 12 Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa</b></p> <p><b>“Điều 12. Thúc đẩy hợp tác quốc tế</b></p> <p>Các Thành viên nỗ lực tăng cường hợp tác song phương, khu vực và quốc tế nhằm tạo ra các điều kiện thuận lợi cho việc phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa, đặc biệt chú ý đến các hoàn cảnh được đề cập ở các Điều 8 và 17, nhất là đề:</p> <p>a) Tạo điều kiện thuận lợi cho đối thoại giữa các Thành viên về chính sách văn hóa;</p> <p>b) Tăng cường năng lực quản lý và chiến lược của các cơ quan văn hóa thuộc khu vực công, thông qua các</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>trao đổi nghề nghiệp và văn hóa quốc tế và chia sẻ các kinh nghiệm thực tế tốt nhất;</p> <p>c) Tăng cường quan hệ đối tác với và giữa toàn xã hội, các tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân để thúc đẩy và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa;</p> <p>d) Thúc đẩy việc sử dụng các công nghệ mới, khuyến khích các mối quan hệ đối tác để tăng cường chia sẻ thông tin và hiểu biết văn hóa, và thúc đẩy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa;</p> <p>e) Khuyến khích ký kết các hiệp định đồng sản xuất và phân phối.”</p> <p><b>Điều 10 Tuyên ngôn thế giới về đa dạng văn hóa</b>  <b>“Điều 10. Tăng cường năng lực sáng tạo và lưu truyền trên toàn thế giới</b>  Trong bối cảnh mất cân bằng của dòng chảy và giao lưu sản phẩm, dịch vụ văn hóa ở quy mô toàn cầu, cần thiết phải tăng cường tinh thần hợp tác và đoàn kết quốc tế để tạo điều kiện cho tất cả các quốc gia, đặc biệt là các nước đang phát triển và các nước trong thời kỳ quá độ, thiết lập các ngành công nghiệp văn hóa mà có thể đứng vững và cạnh tranh trong khuôn khổ quốc gia và quốc tế.”</p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p><b>CS6: Chính sách đãi ngộ, phát triển tài năng văn hóa, thể thao</b></p> <p>1. Nhà nước đầu tư, phát triển hệ thống cơ sở đào tạo văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao theo hướng đồng bộ, hiện đại, gắn với phát triển văn hóa và công nghiệp văn hóa; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, biểu diễn, luyện tập, nghiên cứu đối với các cơ sở đào tạo trọng điểm, trung tâm đào tạo tài năng - đổi mới sáng tạo theo hướng đạt chuẩn khu vực và quốc tế.</p> <p>2. Nhà nước có chính sách ưu tiên phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao thông qua đào tạo nâng cao, bồi dưỡng chuyên sâu trong nước và ở nước ngoài.</p> <p>3. Cho phép áp dụng cơ chế linh hoạt trong việc thu hút chuyên gia, nghệ sĩ, huấn luyện viên trong nước, người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và truyền nghề; được áp dụng cơ chế thỏa thuận về tiền lương, thu nhập và điều kiện làm việc phù hợp với tính chất đặc thù của hoạt động đào tạo trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao; có chính sách đặc thù về tiền lương, thu nhập, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng đối với</p>	<p><b>Điều 7 ICESCR</b></p> <p><b>“Điều 7.</b></p> <p>Các quốc gia thành viên Công ước thừa nhận quyền của mọi người được hưởng những điều kiện làm việc công bằng và thuận lợi, đặc biệt đảm bảo:</p> <p>a. Thù lao cho tất cả mọi người làm công tối thiểu phải đảm bảo:</p> <p>(i) Tiền lương thoả đáng và tiền công bằng nhau cho những công việc có giá trị như nhau, không có sự phân biệt đối xử nào; đặc biệt, phụ nữ phải được đảm bảo những điều kiện làm việc không kém hơn đàn ông, được trả công ngang nhau đối với những công việc giống nhau;</p> <p>(ii) Một cuộc sống tương đối đầy đủ cho họ và gia đình họ phù hợp với các quy định của Công ước này.</p> <p>b) Những điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh,</p> <p>c) Cơ hội ngang nhau cho mọi người trong việc được đề bạt lên chức vụ thích hợp cao hơn, chỉ cần xét tới thâm niên và năng lực làm việc;</p> <p>d) Sự nghỉ ngơi, thời gian rảnh rỗi, giới hạn hợp lý số giờ làm việc, những ngày nghỉ thường kỳ được hưởng lương cũng như thù lao cho những ngày nghỉ lễ.”</p>	<p>Dự thảo Nghị quyết phù hợp với điều ước quốc tế, hướng đến việc quy định một số chính sách về đào tạo và đãi ngộ nhân tài trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật. Dự thảo Nghị quyết nhằm cải thiện chế độ về tiền lương và phụ cấp cho nghệ sĩ hoạt động chuyên nghiệp, mở rộng hoạt động đào tạo.</p>	

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>giáo viên, giảng viên giảng dạy các môn chuyên ngành đặc thù và đội ngũ tiến sĩ, phó giáo sư, giáo sư, nhà khoa học đầu ngành. Áp dụng cơ chế tuyển dụng vào bộ máy Nhà nước không qua thi tuyển đối với các vận động viên đỉnh cao, văn nghệ sỹ tài năng đã giành nhiều huy chương, giải thưởng khu vực, quốc tế.</p> <p>4. Nghệ sĩ hoạt động chuyên nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp nghệ thuật biểu diễn công lập, đơn vị nghệ thuật biểu diễn thuộc lực lượng vũ trang được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ bồi dưỡng tập luyện và biểu diễn theo lộ trình cho đến khi có quy định mới về tiền lương, cụ thể như sau:</p> <p>a) Mức 70% tính trên lương đối với nghệ sĩ hoạt động trong lĩnh vực nghệ thuật sân khấu truyền thống, xiếc, múa rối nước, opera, nhạc kịch (musical), vũ kịch (ballet), giao hưởng; viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn làm việc tại khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn;</p> <p>b) Tối thiểu 40% đối với viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn không thuộc các loại hình quy định tại điểm a khoản này;</p>	<p><b>Điều 6 ICESCR quy định</b></p> <p><b>“Điều 6.</b></p> <p>1. Các quốc gia thành viên Công ước này thừa nhận quyền làm việc, trong đó bao gồm quyền của tất cả mọi người có cơ hội kiếm sống bằng công việc do họ tự do lựa chọn hoặc chấp nhận, và các quốc gia phải thi hành các biện pháp thích hợp để đảm bảo quyền này.</p> <p>2. Các quốc gia thành viên Công ước phải tiến hành các biện pháp để thực hiện đầy đủ quyền này, bao gồm triển khai các chương trình đào tạo kỹ thuật và hướng nghiệp, các chính sách và biện pháp kỹ thuật nhằm đạt tới sự phát triển vững chắc về kinh tế, xã hội và văn hoá, tạo công ăn việc làm đầy đủ và hữu ích với điều kiện đảm bảo các quyền tự do cơ bản về chính trị và kinh tế của từng cá nhân.”</p> <p><b>Điều 10 Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa</b></p> <p><b>“Điều 10. Giáo dục và nhận thức của công chúng</b></p> <p>Các Thành viên sẽ:</p> <p>a) Khuyến khích và thúc đẩy sự hiểu biết về tầm quan trọng của việc bảo vệ và phát huy sự đa dạng của các biểu đạt văn hóa, nhất là thông qua các chương trình giáo dục và nâng cao nhận thức cho công chúng;</p> <p>b) Hợp tác với các Thành viên khác, các tổ chức khu vực và quốc tế để đạt được mục đích nêu tại Điều này;</p>		

<b>QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</b>	<b>QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN</b>	<b>ĐÁNH GIÁ (dự thảo văn bản tương thích với điều ước quốc tế)</b>	<b>ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</b>
<p>c) Được hưởng chế độ bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn căn cứ vào vai trò, mức độ tham gia hoạt động trong tác phẩm, chương trình, tiết mục</p> <p>để xác định: chế độ bồi dưỡng luyện tập từ 8% đến 15% mức lương cơ sở/buổi luyện tập; chế độ bồi dưỡng biểu diễn tối từ 30% đến 50% mức lương cơ sở/buổi biểu diễn.</p> <p>5. Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố bố trí ngân sách, ban hành chính sách huy động nguồn lực xã hội để đãi ngộ, hỗ trợ nghệ nhân, nghệ sỹ sáng tạo, thực hành, truyền dạy văn hóa, nghệ thuật truyền thống tại địa phương.</p>	<p>c) Nỗ lực khuyến khích sự sáng tạo và tăng cường năng lực sản xuất thông qua việc xây dựng các chương trình giáo dục, đào tạo và trao đổi trong lĩnh vực công nghiệp văn hóa. Những biện pháp này cần được thực hiện sao cho không gây ảnh hưởng tiêu cực đến các hình thức sản xuất truyền thống.”</p>		